

**GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**  
**TIẾT KIỆM ĐIỆN TRONG CÔNG TY TNHH MTV NHIỆT ĐIỆN THỦ ĐỨC**

Căn cứ Chỉ thị số 4055/CT-EVN ngày 22/7/2022 (Chỉ thị 4055) của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc thực hiện tiết kiệm điện trong các đơn vị thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1252/QĐ-NĐTĐ ngày 28/7/2022 về việc thành lập Tổ theo dõi, quản lý năng lượng tại Công ty;

Với mục tiêu đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 4055 của Tập đoàn, Công ty yêu cầu các Phòng, Phân xưởng (Đơn vị) thực hiện nghiêm túc các nội dung về tăng cường tiết kiệm điện.

**I. Mục tiêu:**

- Nâng cao ý thức sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả trong Công ty, khuyến khích vận động gia đình, bạn bè và người xung quanh tham gia sử dụng điện tiết kiệm.
- Tuyên truyền, quảng bá lan tỏa sâu rộng cho CBCNV về các kỹ năng, giải pháp sử dụng điện hiệu quả và tiết kiệm.
- Công ty phấn đấu đạt chỉ tiêu tiết kiệm điện tối thiểu bằng 2-5% điện năng tiêu thụ hàng năm cho năm 2022 và các năm tiếp theo.

**II. Giải pháp:**

- Nhằm thực hiện các chủ trương của Nhà nước và chỉ đạo của Tập đoàn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Công ty ban hành giải pháp thực hiện tiết kiệm điện như phụ lục đính kèm.
- Công ty đề nghị các Đơn vị áp dụng tất cả các giải pháp quản lý năng lượng tiên tiến, hiện đại nhằm thực hiện triệt để tiết kiệm điện. Tập trung thực hiện các giải pháp chính, bao gồm nhưng không giới hạn các giải pháp sau đây:

Đề nghị các Đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- BGĐ;
- Các P;
- Lưu: VT, KHVT.

**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Thanh Tuyền**

**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**  
**CÔNG TY TNHH MTV NHIỆT ĐIỆN THỦ ĐỨC**

**GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TIẾT KIỆM ĐIỆN THEO CHỈ THỊ 4055/CT-EVN ngày 22/7/2022**

STT	Nội dung	Giải pháp triển khai thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
1.	Phổ biến tới toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động các quy định pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Giải pháp thực hiện tiết kiệm điện của Công ty bàn hành, Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, văn bản số 5088/BCT-TKNL ngày 14/7/2020 của Bộ Công Thương, các văn bản, chỉ thị của Tập đoàn và các quy định mới (Nếu có).	Đăng trên trang web nội bộ của Công ty.	P. KTAT	Thường xuyên	
2.	Định mức sử dụng điện sinh hoạt cho các Đơn vị, khu vực trong Công ty.	Ban hành Quyết định giao định mức.	P. KTAT	Tháng 1 hàng năm	
3.	Tắt đèn khi ra khỏi phòng.	Tắt tất cả đèn chiếu sáng khi không có người trong phòng từ 10 phút trở lên và vào giờ nghỉ trưa.	Các đơn vị	Thường xuyên	
4.	Nhiệt độ máy điều hòa.	– Từ 18g00 đến 9g00 sáng hôm sau: 27 °C – Từ 9g00 đến 18g00: 26 °C	Các đơn vị	Thường xuyên	Không áp dụng đối với phòng kiểm soát hơi nước và phòng phòng điều khiển GT4, GT5
5.	Tắt nguồn điện máy tính, máy in.	Khi hết giờ làm việc trong ngày.	Tất cả CBCNV	Hàng ngày	

STT	Nội dung	Giải pháp triển khai thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
6.	Tắt đèn hành lang khu hành chính 1 và hành chính 2.	Khi nghỉ trưa và khi hết giờ làm việc trong ngày.	P. HCLĐ PXVH	Hàng ngày	Tắt những chỗ không ảnh hưởng đến công tác bảo vệ an ninh của Công ty
7.	Quy định thời gian bật đèn khu vực đèn hàng rào, hành lang.	Hiện nay khu vực đèn hàng rào, hành lang đã lắp đặt cảm biến ánh sáng để bật tắt đèn. Theo dõi hoạt động của các cảm biến, sửa chữa ngay khi có hư hỏng.	PXVH	Hàng ngày	
8.	Định kỳ vệ sinh, bảo dưỡng các thiết bị điều hòa không khí.	Lập kế hoạch vệ sinh định kỳ, ký hợp đồng với đơn vị ngoài vào thực hiện.	P. KHVT	Theo hợp đồng	
9.	Tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên.	Khuyến khích các Đơn vị sử dụng ánh sáng tự nhiên.	Các Đơn vị	Thường xuyên	
10.	Sử dụng các công tắc cảm biến (theo chuyển động hoặc ánh sáng) để tắt bật tự động đèn chiếu sáng những nơi công cộng, khu vực hành lang, sảnh, lối đi lại.	Thực hiện khi có cải tạo sửa chữa.	PXVH	Thường xuyên	
11.	Thay thế các đèn chiếu sáng công nghệ cũ, hiệu suất thấp bằng đèn chiếu sáng hiệu suất cao, đèn LED.	Thay thế khi hư hỏng.	PXVH	Thường xuyên	
12.	Hạn chế tối đa sử dụng các thiết bị tiêu thụ nhiều điện vào các khung giờ cao điểm (Từ 9g30-11g30 và 17g00-20g).	Hạn chế tối đa thực hiện công tác định kỳ thiết bị vào các khung giờ cao điểm.	PXVH	Thường xuyên	
13.	Mua sắm các thiết bị mới có hiệu suất năng lượng cao (dán nhãn năng lượng từ 4 sao trở lên).	Thực hiện khi mua mới.	P. KHVT	Thường xuyên	

**III. Tổ chức thực hiện:**

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
1.	Nhắc nhở CBCNV nghiêm túc thực hiện giải pháp tiết kiệm điện Công ty đã ban hành.	Trưởng các Đơn vị	Thường xuyên	
2.	Thống kê sản lượng điện sử dụng, so sánh với kế hoạch tiết kiệm điện và cùng kỳ. Tổng hợp đánh giá việc thực hành tiết kiệm điện các đơn vị, phân tích nguyên nhân nếu không đạt chỉ tiêu tiết kiệm.	P. KTAT	Ngày 1 hàng tháng	Báo cáo trong buổi họp đánh giá hiệu quả công việc
3.	Họp rà soát công việc của tháng trước, triển khai công việc cho tháng sau.	P. KTAT	Ngày 1 hàng tháng	Thực hiện trong buổi họp đánh giá hiệu quả công việc
4.	Thống kê kết quả thực hiện tiết kiệm, phấn đấu tiết kiệm 2-5% điện năng tiêu thụ hàng năm cho năm 2022 và các năm tiếp theo. Tổng hợp đánh giá việc thực hành tiết kiệm điện, phân tích nguyên nhân nếu không đạt chỉ tiêu tiết kiệm. Báo cáo kết quả thực hiện tiết kiệm điện về phòng HCLĐ và phòng KHVT.	P. KTAT	Ngày 05/01 hàng năm	
5.	Đưa nội dung tiết kiệm điện của đơn vị vào chỉ tiêu đánh giá bình xét thi đua của đơn vị hàng năm	P. HCLĐ	Khi bình xét thi đua	Không đạt chỉ tiêu, phải có lý do chính đáng
6.	Đề xuất khen thưởng đối với đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc về công tác tiết kiệm điện	P. HCLĐ	Hàng năm	Các Đơn vị đề xuất và gửi P. HCLĐ
7.	Kiểm điểm và nhắc nhở Đơn vị không đạt yêu cầu về tiết kiệm điện (Nếu không có lý do chính đáng)	P. HCLĐ	Hàng năm	